

Bản án số: 24/2018/HSST

Ngày: 30/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Châu Thị Phương Hằng

Bà Nguyễn Thị Viết Sáu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Vũ Hà My – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 192/2017/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lữ Huy P - Sinh năm 1985 tại Bình Thuận.

- Nơi ĐKNKTT: Kp N, phường Đ, Tp. P, Bình Thuận.

-住所: KpC, phường T, Tp. P, Bình Thuận.

- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa.

- Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm thuê

- Cha: ông Lữ Liên T (đã chết); Mẹ: bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm ,
nghề nghiệp: Nội trợ.

- Gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là út trong gia đình.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang được tại ngoại tại địa phương và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt)

2. Họ và tên: Phạm Anh T - Sinh năm 1986 tại Bình Thuận.

- Nơi ĐKNKTT và住所: Kp C, phường Thanh Hải, Tp. Phan Thiết

- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa.

- Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê
- Cha: ông Phạm Hồng Th , sinh năm 1962; Mẹ: bà Nguyễn Thị H , sinh năm 1964.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Nhân thân: Ngày 22/3/2017, Phạm Anh T phạm tội “ Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”, bị TAND Tp. Phan Thiết xử phạt 7 năm 6 tháng tù tại Bản án HSST số 112 ngày 08/9/2017.

Bị cáo đang chấp hành án theo Bản án số 112 ngày 08/9/2017 của TAND Tp. Phan Thiết. (Có mặt)

***Người bị hại:**

Trần Mạnh T1– sinh năm 1977. (có mặt)

Trú tại: khu phố 2, phường P, thành phố P, Bình Thuận.

Mai Duy N – sinh năm 1985. (vắng mặt)

Trú tại: khu phố 2, phường P, thành phố P, Bình Thuận.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Nguyễn Thị Thanh H – sinh năm 1965 (có mặt)

Trú: khu phố N, phường Đ, P, Bình Thuận.

Lê Quang P – sinh năm 1972 (vắng mặt)

Trú: khu phố C, phường P, thành phố P, Bình Thuận.

Mai Văn Ng– sinh năm 1988 (vắng mặt)

Trú tại: khu phố N, phường B, thành phố P, Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 23/6/2016, Lữ Huy P (sinh năm 1985, trú tại Kp C phường T, Tp. P) bàn bạc, thống nhất cùng Phạm Anh T (sinh năm 1986, trú tại Kp C phường T, Tp. P) đi đến nhà anh Trần Mạnh T (sinh năm 1977) tại số nhà xxx đường Hải Thượng Lãn Ông để trộm cắp tài sản. P dùng xe mô tô biển số 86S2-6582 để chở T đi đến nhà anh T1. Tại đây, P đứng ngoài cánh giới để T trèo tường đột nhập vào nhà anh T1. Một lúc sau, T đi ra nói với P trộm được 01 con chim chích chòe lửa, rồi cả hai lên xe mô tô bỏ đi. Khi đi ra ngoài hẻm thì P và T gặp anh T1, thấy nghi vấn anh T1 đã dùng điện thoại di động chụp lại biển số xe mô tô của P, sau đó nói với anh Mai Duy N (sinh năm 1985, trú tại xã P, huyện T, tỉnh Bình Định) là người làm cây cảnh cho anh T1 cùng quay về nhà để kiểm tra xem thì phát hiện anh T1 bị mất 01 con chim chích chòe lửa còn anh Na bị mất 01 điện thoại di động hiệu Nokia Lumina, màu đen.

Sau khi rời nhà anh T1, T và P đi đến nhà anh Lê Quang P (sinh năm 1972, trú tại Kp9, phường Phú Trinh, Tp. Phan Thiết) là người buôn bán chim cảnh và bán cho anh Phụng con chim chích chòe lửa với giá 300.000đ. Sau đó T nói với P là còn trộm được 01 điện thoại di động hiệu Nokia tại nhà anh T1, cả hai tiếp tục đi đến cửa hàng điện thoại di động Minh Râu trên đường Lê Thị Hồng Gấm bán cho anh Mai Văn Ng (sinh năm 1988, trú tại Kp5, phường Bình Hưng, Tp. Phan Thiết) là chủ tiệm với giá 300.000đ. Số tiền trên các đối tượng đã tiêu xài hết.

Từ biển số xe anh T1 chụp được, CQĐT – Công an Tp. Phan Thiết đã triệu tập P lên làm việc, tại đây P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên. Trong quá trình điều tra, P và T khai nhận vào ngày 02/6/2016 đã đến nhà anh T1 với thủ đoạn như trên các đối tượng đã trộm cắp được 02 lồng chim cảnh (01 chim cu gáy, 01 chích chòe lửa) sau đó đem bán với giá 850.000đ và tiêu xài hết.

CQĐT – Công an Tp. Phan Thiết đã trưng cầu định giá đối với tài sản các đối tượng trộm cắp được:

Kết luận định giá số 74 ngày 6/7/2016 của Hội đồng định giá trong tổ tụng Tp. Phan Thiết đối với chiếc điện thoại di động của anh Mai Duy N bị chiếm đoạt:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia – Số Imei: 35669105094800 – Đơn giá: 3.990.000đ – Tỷ lệ sử dụng: 60% - Giá trị định giá: **2.394.000đ**.

Kết luận định giá tài sản số 137 ngày 11/11/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Tp. Phan Thiết:

- 01 con chim cảnh loại chích chòe lửa – Giá trị: **300.000đ**.

Như vậy tổng giá trị tài sản mà Lữ Huy P và Phạm Anh T trộm cắp tại nhà anh Trần Mạnh T1 vào ngày 23/6/2016 là: **2.694.000đ**.

CQĐT – Công an Tp. Phan Thiết cũng đã trưng cầu định giá tài sản đối với 02 lồng chim và 02 con chim cảnh Lữ Huy P cùng Phạm Anh T đã chiếm đoạt của anh Trần Mạnh T1 vào ngày 02/6/2016. Tại Kết luận định giá tài sản số 138 ngày 11/11/2016 của Hội đồng định giá trong tổ tụng Tp. Phan Thiết:

- 01 con chim cảnh loại chích chòe lửa: 300.000đ

- 01 con chim cảnh loại cu cườm: 300.000đ

- 01 lồng chim bằng kim loại Inox: 600.000đ

- 01 lồng chim bằng tre: 600.000đ

Tổng giá trị tài sản các đối tượng đã chiếm đoạt của anh T1 là: **1.800.000đ**

Qua xác minh xe mô tô biển số 86S2-6582 là của bà Nguyễn Thị Thanh H (mẹ ruột của P), vào ngày 23/6/2016 khi P sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội thì bà Hiền không biết, vì vậy Cơ quan điều tra – Công an Tp. Phan Thiết đã trả lại tài sản trên cho bà Nguyễn Thị Thanh H.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia, Cơ quan điều tra – Công an Tp. Phan Thiết đã xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Sau khi nhận lại tài sản anh Mai Duy N không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với con chim chích chòe lửa P và T trộm được tại nhà anh T1 vào ngày 23/6/2016, anh T1 đã đến nhà anh Lê Quang P và lấy lại con chim trên do vậy anh T1 không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Ông Lê Quang P và ông Mai Văn Ng đã nhận lại mỗi người 300.000đ từ bị cáo P và không có yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra vụ án, Phạm Anh T bỏ trốn không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra – Công an Tp. Phan Thiết đã tách vụ án và tạm đình chỉ điều tra đối với Phạm Anh T đồng thời chuyển hồ sơ vụ án sang Viện kiểm sát để truy tố đối với Lữ Huy P. Đến ngày 17/4/2017, sau khi xác định Phạm Anh T bị bắt trong vụ án khác, Cơ quan điều tra – Công an Tp. Phan Thiết đã phục hồi điều tra vụ án và có công văn xin rút hồ sơ vụ án Lữ Huy P để tiến hành nhập vụ án và xử lý chung.

Tại bản cáo trạng số 192/CT-VKS ngày 29/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo Lữ Huy P và bị cáo Phạm Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015, Điều 60 BLHS năm 1999 đối với bị cáo Lữ Huy P. Xử phạt bị cáo Lữ Huy P 6 – 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; xử phạt bị cáo Phạm Anh T 6 – 9 tháng tù.

-Ý kiến của các bị cáo: Các bị cáo xin HĐXX xem xét xử mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản được nêu trong cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết là đúng thực tế. Xét, lời khai của các bị cáo tại Tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại và người có quyền lợi

nghĩa vụ liên quan; đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 23/6/2016, lợi dụng sự mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, Lữ Huy P cùng Phạm Anh T đã đột nhập vào nhà anh Trần Mạnh T1(tại số nhà 379A/2 – đường Hải Thượng Lãn Ông) lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia (trị giá 2.394.000đ) của anh Mai Duy N (là người làm thuê cho anh T1) và 01 con chim chích chòe lửa (trị giá 300.000đ). Sau đó đem bán chiếc điện thoại và con chim được 600.000đ lấy tiền tiêu xài. Ngoài ra, vào ngày 02/6/2016, P và T đột nhập vào nhà anh T1 trộm cắp 01 lồng chim cu cườm và 01 lồng chim chích chòe lửa có tổng giá trị là 1.800.000đ.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố đối với bị cáo Lữ Huy P và bị cáo Phạm Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi bất chính, các bị cáo vẫn thực hiện việc trộm cắp tài sản. Các bị cáo thực hiện 2 lần trộm cắp, mặc dù chỉ bị truy tố hành vi phạm tội của lần trộm trị giá 2.694.000đ, nhưng HĐXX cũng đánh giá toàn diện về tính chất vụ án đối với lần các bị cáo trộm tài sản trị giá 1.800.000đ, như nội dung mà Cáo trạng đã nêu. Trong vụ án, bị cáo Lữ Huy P là người rủ bị cáo Phạm Anh T đi trộm và dùng xe của gia đình chở bị cáo P đi, còn bị cáo P là người trực tiếp thực hiện việc trộm cắp, xét thấy vai trò thực hiện tội phạm của hai bị cáo là ngang nhau.

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, là một trong những quyền của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử lý nghiêm để răn đe giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ như sau: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo P có trả lại cho anh Mai Văn Ng và anh Lê Quang P mỗi người 300.000đ là tiền các anh này mua tài sản, HĐXX nhận thấy tình tiết này chưa đủ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 mà chỉ áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo thực hiện việc phạm tội có chủ định từ trước, đã một lần trộm chưa bị xử lý, tiếp tục thực hiện lần thứ hai, do đó cần thiết cách ly ra khỏi xã hội để cải tạo giáo dục các bị cáo.

Đối với bị cáo Phạm Anh T, sau khi thực hiện việc trộm cắp tài sản như trên thì vào ngày 22/3/2017, T thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và bị bắt. Đến ngày 08/9/2017, T bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”, hiện bị cáo đang chấp hành án đối với bản án này. Do đó HĐXX sẽ tổng hợp hình phạt của hai bản án, buộc bị cáo phải chấp hành chung.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và các người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, đã được trả lại tiền mua tài sản, tất cả không có yêu cầu về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ vào:** Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Lữ Huy P và bị cáo Phạm Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* **Xử phạt:** Bị cáo Lữ Huy P 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

* **Xử phạt:** Bị cáo Phạm Anh T 09 (chín) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt 7 năm 6 tháng tù tại bản án số 112/2017/HSST ngày 08/9/2017 của TAND Tp. Phan Thiết, buộc bị cáo Phạm Anh T chấp hành chung cho cả hai bản án là 08 (tám) năm 3 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt giam của bản án trước là ngày 22/3/2017.

* **Áp dụng:** Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lữ Huy P và bị cáo Phạm Anh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự phải tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Theo Điều 262 BLTTHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

đã ký

Phạm Thái Bình